

**KẾT LUẬN THANH TRA**

**Việc chấp hành các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh,  
cư trú của người nước ngoài đối với các cơ sở, doanh nghiệp  
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTr ngày 25/7/2025 của Chánh Thanh tra Công an tỉnh về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú (*viết gọn là NC, XC, CT*) của người nước ngoài (*viết gọn là NNN*) đối với các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, từ ngày 11/8/2025 đến ngày 21/8/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 05 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang: Công ty TNHH gang thép Tuyên Quang, Công ty TNHH đồ chơi thú bông Lạc Nghi Việt Nam, Công ty TNHH Greenhome Flooring, Công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye Tuyên Quang - Việt Nam, Công ty TNHH Tai Shing (*viết gọn là “các đối tượng thanh tra”*).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 18/BC-ĐTT, ngày 05/9/2025 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Công an tỉnh kết luận thanh tra như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT,  
NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO CỦA ĐỐI TƯỢNG THANH TRA**

- Công ty TNHH gang thép Tuyên Quang, Công ty TNHH đồ chơi thú bông Lạc Nghi Việt Nam, Công ty TNHH Greenhome Flooring, Công ty TNHH Tai Shing, Công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye Tuyên Quang - Việt Nam là các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, thường xuyên có sử dụng lao động là người nước ngoài. Các doanh nghiệp trên giao cho cán bộ, nhân viên văn phòng Hành chính Nhân sự của công ty chịu trách nhiệm về thực hiện công tác NC, XC, CT của NNN khi vào làm việc tại doanh nghiệp. Các doanh nghiệp đã tiếp nhận, quản lý và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quản lý NC, XC, CT của NNN của UBND tỉnh, với việc tham mưu, hướng dẫn của lực lượng Công an, ban ngành các cấp để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực này, đồng thời tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về xuất nhập cảnh, góp phần đảm bảo ANQP, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra chấp hành Quyết định thanh tra, phối hợp tạo điều kiện để Đoàn thanh tra hoàn thành tốt nhiệm vụ, cung cấp kịp thời, đầy đủ các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn thanh tra.

## II. KẾT LUẬN VỀ NỘI DUNG THANH TRA

1. Công tác tiếp nhận, quản lý và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác quản lý NNN

Trong kỳ thanh tra, các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã tiếp nhận 20 các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn<sup>1</sup> của cấp trên về công tác quản lý NNN.

Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra khi tiếp nhận các văn bản, chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác quản lý NNN đã tiến hành phổ biến, quán triệt, giao cho người quản lý bộ phận Hành chính Nhân sự tiến hành nghiên cứu, tổ chức thực hiện và lưu trữ theo quy định.

2. Làm các thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho NNN làm việc tại Việt Nam; làm thủ tục với cơ quan quản lý nhà nước về ngành, nghề, lĩnh vực quy định phải xin phép trước khi mời, bảo lãnh NNN nhập cảnh Việt Nam để hoạt động trong các ngành, nghề, lĩnh vực đó

Trong kỳ thanh tra, các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã thực hiện các thủ tục đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lao động cho NNN làm việc tại Công ty với tổng số lượt cấp là: 198 lượt cho 178 NNN, trong đó: 114 lượt cấp mới; cấp lại: 23 lượt; gia hạn: 61 lượt (*Năm 2023: 62; năm 2024: 82; năm 2025: 54 lượt*); không cấp GPLĐ: 02 NNN lý do công ty đã làm xong thủ tục xin cấp giấy phép lao động gửi cơ quan chức năng nhưng lao động NNN đã xin xuất cảnh sớm và không ký kết hợp đồng lao động; thu hồi: 131 lượt; xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ: 06 NNN.

*\* Ưu điểm:*

- Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã chủ động thực hiện các thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho NNN làm việc tại Việt Nam.

---

<sup>1</sup> (1) Văn bản số 590/SNV-NCC&VL ngày 12/5/2025 của Sở Nội vụ UBND tỉnh Tuyên Quang về việc tổ chức hội nghị tuyên truyền, hướng dẫn quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; (2) Văn bản số 119/SNV-NCCL&VL ngày 19/3/2025 về việc thực hiện một số nội dung trong công tác quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh; (3) Văn bản số 100/QLXNC-Đ2 ngày 12/7/2025 của phòng Quản lý Xuất nhập cảnh Công an tỉnh Tuyên Quang về việc cấp thẻ tạm trú, cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho người nước ngoài; (4) Văn bản số 1689/SLĐTBXH-LĐ ngày 28/9/2024 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng người lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh; (5) Văn bản số 192/SLĐTBXH-LĐ ngày 21/2/2023 về Dự Hội nghị đối thoại, tuyên truyền chính sách bảo hiểm thất nghiệp, BHXH và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; (6) Văn bản số 871/SLĐTBXH-LĐ ngày 16/6/2023 về thực hiện một số nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh; (7) Văn bản số 49/SLĐTBXH-LĐ ngày 10/01/2024 về thực hiện thông báo tuyển dụng lao động Việt Nam vào các vị trí dự kiến tuyển dụng lao động NNN; (8) Văn bản số 1532/SLĐTBXH-XH ngày 25/9/2023 về triển khai thực hiện Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ; (9) Nghị định số 70/2023/NĐ-CP, ngày 18/9/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

- Hồ sơ đề nghị cấp phép lao động đã được các doanh nghiệp thực hiện cơ bản đầy đủ, đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 18/9/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ.

- Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã thực hiện cơ bản đúng quy định việc làm thủ tục với cơ quan quản lý nhà nước về ngành, nghề, lĩnh vực quy định phải xin phép trước khi mời, bảo lãnh NNN nhập cảnh Việt Nam để hoạt động trong các ngành, nghề, lĩnh vực đó.

\* *Hạn chế, thiếu sót:* Vẫn còn doanh nghiệp<sup>2</sup> thực hiện chưa đúng quy định về trình tự cấp giấy phép lao động quy định tại điểm a khoản 1 Điều 11 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam “*Trước ít nhất 15 ngày, kể từ ngày người lao động nước ngoài dự kiến bắt đầu làm việc tại Việt Nam, người nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động nước ngoài dự kiến làm việc*”.

\* *Nguyên nhân, trách nhiệm:* Lãnh đạo của các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra chưa quan tâm, chỉ đạo sát sao trong công tác quản lý, giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định về NC, XC, CT của NNN và lỗi chủ quan của nhân viên phụ trách bộ phận quản lý NNN của các doanh nghiệp chưa nghiên cứu kỹ các quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

---

<sup>2</sup> (1) Công ty TNHH Greenhome Flooring đã thực hiện chậm, muộn đối với 04 trường hợp NNN, cụ thể: (1) Ông: CHEN RANGCHENG, ngày sinh: 04/5/1997, quốc tịch: Trung Quốc, số hộ chiếu: EM5943382, đã nhập cảnh ngày: 29/5/2024 nhưng đến ngày 03/7/2024 công ty mới có văn bản số 19/2024 đề nghị cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài; (2) Ông: YAN XIAOJUN, ngày sinh: 17/02/1986, quốc tịch: Trung Quốc, số hộ chiếu: EN6144610, đã nhập cảnh ngày: 04/02/2025 nhưng đến ngày 10/3/2025 công ty mới có văn bản số 03/2025 đề nghị cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài; (3) Ông: SHAO ZHITIAN, ngày sinh: 08/8/1982, quốc tịch: Trung Quốc, số hộ chiếu: EL7503647, đã nhập cảnh ngày: 05/7/2024 nhưng đến ngày 05/8/2024 công ty mới có văn bản số 29/2024 đề nghị cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài; (4) Ông: HUANG XIAOBAL, ngày sinh: 06/5/1980, quốc tịch: Trung Quốc, số hộ chiếu: EJ2680167, đã nhập cảnh ngày: 11/02/2025 nhưng đến ngày 22/4/2025 công ty mới có văn bản số 11/2025 đề nghị cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài. (2) Công ty TNHH Tài Shing đã thực hiện chậm, muộn đối với 01 trường hợp NNN: Bà WANG FENGCAI, ngày sinh: 01/3/1978, quốc tịch: Trung Quốc, số hộ chiếu: EPI1004251, đã nhập cảnh ngày: 01/3/2025 nhưng đến ngày 24/4/2025 công ty mới có văn bản số 032025/CGP-TS đề nghị cấp giấy phép cho người lao động nước ngoài.

3. Làm thủ tục mời, bảo lãnh; thực hiện trách nhiệm bảo lãnh theo quy định của pháp luật và phối hợp với cơ quan chức năng của Việt Nam giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến NNN đã mời, bảo lãnh

Trong kỳ thanh tra, các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã mời bảo lãnh 242 NNN (282 lượt), trong đó, 216 NNN nhập cảnh với 233 lượt vào làm việc tại công ty theo quy định.

- Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã thực hiện tốt các thủ tục mời, bảo lãnh NNN theo quy định tại Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam như: Thực hiện trách nhiệm khai báo tạm trú, xin cấp giấy phép lao động, báo cáo định kỳ theo quy định; phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang (nay là Sở Nội vụ), Ban quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Tuyên Quang, cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Tuyên Quang thực hiện trách nhiệm bảo lãnh theo quy định của pháp luật và phối hợp với cơ quan chức năng của Việt Nam giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến NNN đã mời, bảo lãnh.

- Các đối tượng thanh tra đã lập danh sách theo dõi, quản lý cư trú đối với lao động NNN, bao gồm: Các thông tin của NNN (họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, thời hạn có hiệu lực, số thị thực, thời hạn, công việc đang làm, số GPLĐ, thời hạn GPLĐ).

4. Hướng dẫn, giải thích cho NNN chấp hành quy định của pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tôn trọng truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán của Việt Nam

Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã chủ động hướng dẫn, giải thích, giới thiệu cho NNN lao động tại công ty về mô hình quản lý, các bộ phận trong công ty, đồng thời được phổ biến các quy định liên quan lao động, công việc và các quy định của Pháp luật Việt Nam về việc cư trú, làm việc, tôn trọng truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán của Việt Nam. Trong kỳ thanh tra, không có NNN vi phạm pháp luật về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

5. Phối hợp với cơ quan chức năng về quản lý hoạt động của NNN theo đúng mục đích nhập cảnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam; phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú cho NNN, làm thủ tục khai báo tạm trú, lưu trú tại địa phương

Trong kỳ thanh tra, các đối tượng thanh tra đã thực hiện việc khai báo tạm trú cho 1.481 lượt NNN đăng ký tạm trú bằng tài khoản trên trang khai báo tạm trú của Công an tỉnh Tuyên Quang (<https://tuyenquang.xuatnhapcanh.gov.vn>).

Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã cơ bản thực hiện tốt việc phối hợp với cơ quan chức năng như phối hợp với cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh

Công an tỉnh Tuyên Quang, chính quyền xã, phường; Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang (nay là Sở Nội vụ), Ban quản lý khu Công nghiệp... để quản lý hoạt động của NNN theo đúng mục đích nhập cảnh; thực hiện việc khai báo tạm trú theo đúng quy định.

**6. Thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh về việc NNN được cấp giấy tờ có giá trị NC, XC, CT còn thời hạn nhưng không còn nhu cầu bảo lãnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam và phối hợp với cơ quan chức năng yêu cầu NNN xuất cảnh**

Tại thời điểm thanh tra, các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã chấm dứt hợp đồng lao động đối với 100 NNN và có 02 NNN xuất cảnh gấp<sup>3</sup> và đã thực hiện việc thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh đối với 88 NNN được cấp giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú còn thời hạn nhưng không còn nhu cầu bảo lãnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam và phối hợp với cơ quan chức năng yêu cầu NNN xuất cảnh theo quy định.

*\* Ưu điểm:* Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã cơ bản thực hiện tốt việc thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh đối với NNN được cấp giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú còn thời hạn nhưng không còn nhu cầu bảo lãnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam và phối hợp với cơ quan chức năng yêu cầu NNN xuất cảnh theo quy định.

*\* Hạn chế, thiếu sót:*

- Vẫn còn một số doanh nghiệp<sup>4</sup> chưa thực hiện việc thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh đối với 14 NNN được cấp giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú còn thời hạn nhưng không còn nhu cầu bảo lãnh trong thời gian tạm trú tại Việt Nam và phối hợp với cơ quan chức năng yêu cầu NNN xuất cảnh quy định tại điểm e khoản 2 Điều 45 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam.

- Công ty TNHH gang thép Tuyên Quang chưa lưu trữ đầy đủ các tài liệu, văn bản báo cáo đã phát hành đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh.

*\* Nguyên nhân, trách nhiệm:* Lãnh đạo của các doanh nghiệp được thanh tra chưa quan tâm, chỉ đạo sát sao trong công tác quản lý, giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định về NC, XC, CT của NNN và lỗi chủ quan của nhân viên phụ trách bộ phận quản lý NNN của các doanh nghiệp chưa nghiên cứu kỹ các quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam.

<sup>3</sup> Công ty TNHH sản xuất giấy Chung Jye Tuyên Quang – Việt Nam (xin rút hồ sơ cấp giấy phép lao động)

<sup>4</sup> (1) Công ty TNHH đồ chơi thú bông Lạc Nghi Việt Nam; 03 NNN; (2) Công ty TNHH Greenhome; 03 NNN, (3) Công ty TNHH TaiShing; 08 NNN.

7. Thực hiện đầy đủ hợp đồng lao động đã ký kết với người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, tổ chức theo quy định của pháp luật; gửi văn bản thông báo về việc ký kết hợp đồng lao động kèm theo bản sao hợp đồng lao động đã ký kết tới cơ quan cấp giấy phép lao động

Trong kỳ thanh tra, các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã thực hiện ký kết hợp đồng với 194 người lao động nước ngoài theo đúng theo quy định. Các doanh nghiệp đã gửi văn bản thông báo về việc ký kết hợp đồng lao động kèm theo bản sao hợp đồng lao động đã ký kết tới Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang (nay là Sở Nội Vụ) theo đúng quy định.

8. Cung cấp thông tin cho lực lượng chức năng về tình hình liên quan đến NNN nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú. Báo cáo về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài theo yêu cầu của cơ quan nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật khi có yêu cầu

Trong kỳ thanh tra, các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã thực hiện cơ bản đầy đủ việc xây dựng các báo cáo sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

\* *Ưu điểm:* Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra đã thực hiện cơ bản đầy đủ việc xây dựng các báo cáo sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

\* *Hạn chế, thiếu sót:*

- Còn tình trạng các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra chưa xuất trình được báo cáo<sup>5</sup> về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

- Báo cáo về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài của doanh nghiệp là đối tượng thanh tra chưa đảm bảo thời gian theo quy định<sup>6</sup> tại khoản 1 Điều 6

<sup>5</sup> (1) Công ty TNHH gang thép Tuyên Quang: Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 và báo cáo năm 2023 do năm 2023 Công ty thuộc sở hữu của người nước ngoài; (2) Công ty TNHH Tai Shing: Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023 và báo cáo năm 2023; (3) Công ty TNHH đồ chơi thú bông Lạc Nghi Việt Nam chưa có báo cáo năm 2024.

<sup>6</sup> (1) Công ty TNHH gang thép Tuyên Quang thực hiện báo cáo 6 tháng đầu năm 2024 chậm, muộn 12 ngày; (2) Công ty TNHH đồ chơi thú bông Lạc Nghi Việt Nam thực hiện báo cáo 6 tháng đầu năm 2025 chậm,

Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

- Các doanh nghiệp là đối tượng thanh tra chưa thực hiện đúng việc báo cáo về tình hình sử dụng người lao động nước ngoài<sup>7</sup> quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

\* *Nguyên nhân, trách nhiệm:* Lãnh đạo của các doanh nghiệp được thanh tra chưa quan tâm, chỉ đạo sát sao trong công tác quản lý, giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định về NC, XC, CT của NNN và lỗi chủ quan của nhân viên phụ trách bộ phận quản lý NNN của các doanh nghiệp chưa nghiên cứu kỹ các quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.

### **III. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG**

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra không áp dụng các biện pháp xử lý đối với trường hợp nào.

### **IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ, KHẮC PHỤC**

#### **1. Kiến nghị đối tượng được thanh tra**

- Lãnh đạo các doanh nghiệp của đối tượng thanh tra tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đã đạt được; thông báo kết luận thanh tra tới các bộ phận chức năng của các công ty, doanh nghiệp; xây dựng kế hoạch khắc phục, xử lý triệt để những hạn chế, thiếu sót đã được Đoàn Thanh tra chỉ ra. Chú trọng hơn nữa trong công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra việc chấp hành các quy định về NC, XC, CT của NNN đến lao động, làm việc tại doanh nghiệp, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường cập nhật các quy định của pháp luật, hướng dẫn của cấp trên, trong đó, mới nhất là Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam để thực hiện theo đúng điều kiện, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động đối với NNN lao động tại Việt Nam.

---

muộn 02 ngày; <sup>(3)</sup> Công ty TNHH Greenhome Flooring thực hiện báo cáo 6 tháng đầu năm 2024 chậm, muộn 07 ngày và báo cáo 6 tháng đầu năm 2025 chậm muộn 01 ngày.

<sup>7</sup> <sup>(1)</sup> Công ty TNHH gang thép Tuyên Quang, <sup>(2)</sup> Công ty TNHH Tai Shing đã thực hiện báo cáo 6 tháng cuối năm nhưng không thực hiện báo cáo năm theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các thủ tục về ký kết hợp đồng lao động với NNN, cấp Giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp Giấy phép lao động cho NNN làm việc tại doanh nghiệp, mời bảo lãnh lao động NNN vào làm việc; thực hiện chế độ thông tin báo cáo đầy đủ theo quy định; thông qua Hội Doanh nghiệp của tỉnh đề xuất với UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đối thoại giữa các ngành chức năng và doanh nghiệp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và đưa ra giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý người lao động nước ngoài trên địa bàn.

## **2. Kiến nghị, đề xuất khắc phục hạn chế, bất cập của cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật có liên quan**

- Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang: Quan tâm chỉ đạo các đơn vị Phòng chức năng trực thuộc thường xuyên phối hợp, trao đổi tình hình liên quan đến lao động NNN với Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh, để tham mưu cho lãnh đạo các ngành làm tốt công tác quản lý lao động NNN trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật. Phối hợp với cơ quan Công an và các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc các cơ quan, doanh nghiệp thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ về tình hình NNN lao động tại Việt Nam.

- Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Tuyên Quang:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục các quy định của pháp luật về việc NC, XC, CT của NNN trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn về việc chấp hành các quy định của pháp luật về NC, XC, CT của NNN đối với các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý sai phạm (nếu có); tiếp tục tham mưu thực hiện tốt công tác quản lý xuất nhập cảnh của NNN trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

### **Nơi nhận:**

- |                                             |                 |
|---------------------------------------------|-----------------|
| - P5, Thanh tra Bộ Công an                  | (để báo cáo);   |
| - Đ/c Giám đốc CAT                          |                 |
| - Các đ/c Phó Giám đốc CAT                  |                 |
| - Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang (để phối hợp); | (để thực hiện); |
| - Phòng PA08 CAT                            |                 |
| - Các đối tượng thanh tra                   |                 |
| - Lưu: Hồ sơ thanh tra.                     |                 |

**CHÁNH THANH TRA**

**Trung tá Phùng Sơn Dương**